

# Xin Chào Việt Nam

## Biến động thị trường

	05/09	1 ngày	1T	3T	YTD
VNIndex (điểm, %)	1,234.98	0.9	0.7	11.4	22.6
GTGD (tỷ đồng)	24,504				
VN30 (điểm, %)	1,244.64	0.8	1.1	12.9	23.8

## Các chỉ số

	05/09	1 ngày	1T	3T	YTD
TPCP 1 năm (% , đcb)	1.85	(0.1)	(0.0)	(0.7)	(2.7)
TPCP 3 năm (% , đcb)	2.02	0.0	0.0	(0.6)	(2.6)
VND/USD (%)	24,063	0.0	(1.4)	(2.4)	(1.8)
VND/JPY (%)	16,285	0.4	2.4	3.4	9.9
VND/EUR (%)	25,797	0.2	0.8	(2.6)	(2.2)
VND/CNY (%)	3,295	(0.0)	0.2	0.2	4.0

	Phiên trước	1 ngày	1 tuần	1T	YTD
TPKB Mỹ 10 năm (% , đcb)	4.26	0.0	0.2	0.6	0.4
WTI (USD/thùng, %)	86.82	0.1	4.8	21.0	8.2
Vàng (USD/oz, %)	90.15	0.1	4.5	18.2	4.9

## Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
FUEVFVND	64.1	TPB	(219.7)
SSI	58.4	KDH	(37.9)
EIB	56.8	GEX	(35.7)
HPG	56.0	CTG	(22.1)
MSB	33.0	VIC	(16.8)

## Giao dịch khối ngoại

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
VNM	195.0	SSI	(187.7)
TPB	161.3	VIC	(178.4)
VHM	66.9	HPG	(107.2)
GMD	43.1	FUEVFVND	(67.3)
PVT	33.9	STB	(36.8)

## Biến động theo ngành

Top 5 ngành tăng	%	Top 5 ngành giảm	%
Dược & sinh học	2.4	Dịch vụ thương mại	(0.1)
Vận tải	2.2	Bất động sản	(0.1)
Phần cứng & thiết bị	1.9	Bảo hiểm	0.1
Năng lượng	1.8	Phần mềm & dịch vụ	0.1
Khác	1.6	Hàng hóa cá nhân	0.2

## CÓ GÌ HÔM NAY?

### Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Chờ đợi tín hiệu xác nhận

### Vĩ mô & Chiến lược

- Fundflow:** Áp lực rút vốn vẫn duy trì tại Việt Nam
- Chứng quyền có bảo đảm:** Lực cầu khối ngoại trở lại mạnh mẽ

### Lịch sự kiện

## KIS ước tính lợi nhuận doanh nghiệp

	LNHĐ (Tỷ đồng)	LN ròng (Tỷ đồng)	Tăng EPS (% n/n)	PE (x)	PB (x)	EV/EBITDA (x)	ROE (%)
2018	191,785	119,519	29.7	15.2	2.7	13.6	17.7
2019	238,659	144,922	24.2	13.8	2.4	11.0	17.4
2020	270,014	151,973	58.0	12.5	2.0	10.6	16.3
2021	304,264	177,159	18.5	10.5	1.7	9.5	16.5

Lưu ý: Dữ liệu tính toán của KIS bao gồm 35 công ty, chiếm 58% lợi nhuận của tổng số doanh nghiệp niêm yết (VN Index) dựa trên mức thu nhập trung bình 3 năm qua

## KIS ước tính chỉ báo vĩ mô Việt Nam

	3Q22	4Q22	1Q23	2Q23	2020	2021	2022
GDP (% n/n)	13.7	5.9	3.2	4.1	2.9	2.6	8.0
Cán cân thương mại (tỷ USD)	5.8	4.4	4.1	7.4	19.9	4.0	11.2
CPI (% n/n, TB)	3.3	4.4	4.2	2.4	3.2	1.8	3.2
Tín dụng (%)	10.5	12.9	1.6	3.4	12.2	13.0	12.9
VND/USD (tb)	23,712.023	23,633.023	23,471.023	23,583.023	126.022	790.0	23,650.0
GDP Mỹ (% n/n)	3.2	2.9	2.0	2.4	(3.4)	5.6	2.1
GDP Trung Quốc (% n/n)	3.9	2.9	4.5	6.3	2.2	8.0	3.0

Nguồn: KIS, Bloomberg

## Nhận định thị trường & Tin tức

### Nhận định thị trường

#### Chờ đợi tín hiệu xác nhận

Thị trường chứng khoán tăng mạnh trong phiên với thanh khoản cao, nhờ lực cầu trên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Bên cạnh đó, bộ Công Thương cũng vừa điều chỉnh giá xăng dầu bán lẻ trong nước. Cụ thể, giá xăng RON95 tăng 270 đồng/lít trong khi giá xăng E5RON92 cũng tăng 132 đồng/lít. Đáng chú ý, đây là kỳ điều chỉnh thứ 6 liên tiếp giá xăng trong nước tăng. Ngoài ra, các sản phẩm dầu khác diễn biến trái chiều với dầu hỏa và dầu Diesel tăng trong khi dầu Mazut giảm.

Đóng cửa, chỉ số VNIndex tăng 0.89% lên mức 1,234 điểm trong khi VN30Index cũng tăng 0.82% lên ngưỡng 1,244 điểm. Khối lượng giao dịch đạt 1,030 triệu cổ phiếu/ 24,504 tỷ đồng, tăng tương ứng 18% và 18% so với trung bình 5 phiên gần nhất.

Khối ngoại bán ròng trở lại với hơn 387 tỷ đồng, tập trung vào SSI, VIC và HPG với giá trị ròng lần lượt là 187 tỷ đồng, 178 tỷ đồng và 107 tỷ đồng. Ngược lại, họ mua ròng chủ yếu VNM, TPB và VHM với giá trị tương ứng 194 tỷ đồng, 161 tỷ đồng và 66 tỷ đồng.

Ngân hàng dẫn dắt thị trường tăng điểm nhờ by MBB (+3.51%), SHB (+1.61%), HDB (+1.48%), TCB (+1.45%), VIB (+1.23%), BID (1.17%), VCB (+1.12%), ACB (+0.66%), CTG (+0.62%), TPB (+0.26%), VPB (+0.24%) và STB (+0.15%).

Bất động sản có những diễn biến tốt ở NVL (+4.65%), VHM (+1.10%), DIG (+1.05%), IDC (+0.42%), PDR (+0.40%), VIC (+0.32%) và NLG (+0.26%).

Lực cầu đẩy các cổ phiếu Tiêu dùng thiết yếu và Bán lẻ tăng, như VNM (+2.96%), DGW (+1.90%), QNS (+1.80%), MWG (+0.93%), SAB (+0.51%) và MCH (+0.37%). Ngoài ra, dòng tiền cũng đổ vào Thép nhờ NKG (+2.59%) và HPG (+0.72%).

Cổ phiếu Dầu khí tăng vượt trội hơn 1% so với chỉ số chung, bao gồm PVC (+3.95%), OIL (+3.85%), BSR (+3.61%), PVS (+2.82%), PVD (+1.57%), POW (+1.56%), PLX (+1.56%) và GAS (+1.01%).

Thêm vào đó, các cổ phiếu Chứng khoán chuyển động trái chiều nhau với HCM (+2.45%), BSI (+2.10%), FTS (+1.86%) và CTS (+0.17%) tăng trong khi VCI (-1.27%), SHS (-1.07%), VIX (-0.76%) và SSI (-0.15%) đóng cửa trong vùng giá đỏ.

Ở hướng ngược lại, KDC (-2.84%), SSB (-2.14%), KDH (-1.89%), BCM (-1.25%), FRT (-1.08%), KBC (-0.73%), DXG (-0.67%), VRE (-0.50%) và VHC (-0.39%) kết phiên tại mức giá thấp hơn giá tham chiếu.

Thị trường chứng khoán có phiên tăng thứ 5 liên tiếp cùng với thanh khoản ở mức cao, cho thấy những tín hiệu tích cực. Trong ngắn hạn, chỉ số VNIndex sẽ kiểm định lại vùng kháng cự trước đó là vùng 1,240-1,250 điểm. Nếu chỉ số này thành công vượt ngưỡng cùng với thanh khoản tăng cao, xu hướng tăng sẽ được xác nhận. Do đó, nhà đầu tư nên đứng ngoài quan sát và chờ đợi diễn biến tiếp theo của thị trường.

## Vĩ mô & Chiến lược

### FundFlow

#### Áp lực rút vốn vẫn duy trì tại Việt Nam

- ▶ Dòng vốn quỹ ngoại tại Việt Nam

Khối ngoại mua ròng trở lại trong tuần trước, ghi nhận ở mức 548 tỷ đồng.

Cụ thể, hoạt động mua phần lớn tập trung trên lĩnh vực TD thiết yếu và Nguyên vật liệu khi VNM, MSN, HPG và DCM được mua ròng mạnh. Bên cạnh đó, lĩnh vực TD không thiết yếu cũng hưởng lợi từ hoạt động mua ròng, với MWG được đầu tư nhiều nhất. Ngược lại, áp lực bán tập trung trên lĩnh vực Công nghiệp và Tài chính khi dòng vốn vào gia tăng trên GMD, SSI, VPB, VCB, VND và HCM.

- ▶ Nhận định dòng vốn ETF tại Đông Nam Á

Áp lực rút vốn tiếp tục duy trì và có xu hướng đẩy mạnh trong tuần trước, ghi nhận ở mức 17 triệu USD. Cụ thể, áp lực rút vốn tại quỹ ETF chủ đạo ở Việt Nam tiếp tục gia tăng trong tuần trước. Bên cạnh đó, lực cầu tại Thái Lan và Indonesia đã không còn mà thay vào đó là áp lực rút vốn đã trở lại ở 2 quốc gia này. Mặt khác, lực cầu có dấu hiệu tăng trở lại trên các quỹ ETF tại

Malaysia cùng với áp lực bán tại Singapore và Philippines giảm đáng kể.

Áp lực rút vốn vẫn duy trì trên các quỹ ETF tại Việt Nam trong tuần trước, ghi nhận ở mức 9 triệu USD. Cụ thể, hoạt động bán tập trung chủ yếu trên các quỹ ETF chủ đạo như FUBON FTSE VIETNAM ETF (8.3 triệu USD), PREMIA MSCI VIETNAM (0.9 triệu USD) và SSIAM VNFN LEAD ETF (0.2 triệu USD). Đáng chú ý, đây đã là tuần thoái vốn thứ 6 liên tiếp của quỹ FUBON FTSE VIETNAM ETF. Ngoài ra, tất cả các quỹ ETF chủ đạo còn lại hầu như không có biến động vốn trong tuần. Trong đó, các quỹ có dòng tiền vào mạnh trong các tuần trước như VFMVN30 ETF FUND, VANECK VIETNAM ETF và KIM GROWTH VN30 ETF cũng không có ghi nhận bất kỳ sự thay đổi vốn đáng kể. Nhìn chung, áp lực rút vốn tiếp tục được đẩy mạnh trong tuần trước trong khi lực cầu sụt giảm đáng kể. Trong trường hợp này, áp lực bán có thể vẫn sẽ hiện hữu nhưng lực cầu cũng được kỳ vọng sẽ trở lại trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam đang cho thấy những diễn biến tích cực.

## Chứng quyền có bảo đảm

### Lực cầu khối ngoại trở lại mạnh mẽ

#### ► Thống kê thị trường

Hoạt động giao dịch của thị trường chứng quyền tiếp tục chứng kiến sự suy giảm, tuy nhiên mức giảm đã thu hẹp rõ rệt trong tuần. Cụ thể, khối lượng giao dịch trong tuần ghi nhận 207 triệu chứng quyền/ 267.5 tỷ đồng, giảm tương ứng 2% và 2% WoW. Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, chứng quyền có tài sản cơ sở là STB và HPG vẫn là những mã thu hút phần lớn hoạt động giao dịch với hơn 28% tổng giá trị giao dịch. Cùng với đó, hoạt động giao dịch đã lan rộng sang các chứng quyền khác như VRE, VIC, MWG, VHM và VPB, cho thấy tâm lý lạc quan của giới đầu tư. Hơn thế nữa, đà tăng từ thị trường cơ sở cũng đã tạo nên những ảnh hưởng tích cực đến thị trường chứng quyền trong tuần trước.

#### ► Hoạt động giao dịch khối ngoại

Với hoạt động giao dịch khối ngoại, lực cầu đã trở lại sau hơn 10 tuần bán ròng liên tiếp, với giá trị mua ròng ghi nhận ở mức 13.5 tỷ đồng. Theo đó, đây cũng là mức ghi nhận mua ròng cao nhất của khối ngoại kể từ đầu năm đến nay. Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, khối ngoại tiếp tục tập trung vào những mã chứng quyền có tài sản cơ sở là PDR, HPG và STB, chiếm khoảng 66% tổng giá trị giao dịch.

Hoạt động giao dịch tiếp tục được trải đều trên các chứng quyền có tài sản đảm bảo khác nhau cùng với lực cầu khối ngoại đã trở lại. Đây là tín hiệu tích cực cho thị trường chứng quyền trong thời gian tới.

## Lịch sự kiện

### ► Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
06/09/2023	12/10/2023	BTS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300/cp)	3.00%	300
06/09/2023	09/10/2023	HC1	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
06/09/2023	05/10/2023	LBM	HOSE	Đại hội Cổ đông Bất thường		
06/09/2023	25/09/2023	DUS	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1200/cp)	12.00%	1,200
06/09/2023	25/09/2023	VLW	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
06/09/2023		GKM	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
07/09/2023	09/10/2023	BPC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (200/cp)	2.00%	200
07/09/2023	09/10/2023	DNA	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
07/09/2023	05/10/2023	PGV	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1450/cp)	14.50%	1,450
07/09/2023	03/10/2023	LAI	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
07/09/2023	02/10/2023	BTW	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800/cp)	8.00%	800

07/09/2023	29/09/2023	CQT	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400/cp)	4.00%	400
07/09/2023	29/09/2023	ILB	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1990/cp)	19.90%	1,990
07/09/2023	29/09/2023	DTK	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
07/09/2023	27/09/2023	TVA	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (700/cp)	7.00%	700
07/09/2023	25/09/2023	CTT	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1300/cp)	13.00%	1,300
07/09/2023	22/09/2023	VID	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
07/09/2023	20/09/2023	NSL	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
07/09/2023	20/09/2023	VGW	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (375/cp)	3.75%	375
07/09/2023	20/09/2023	SAL	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (274/cp)	2.74%	274
07/09/2023	07/09/2023	SIP	UPCOM	Phát hành cổ phiếu	45.00%	
07/09/2023	07/09/2023	SIP	UPCOM	Phát hành cổ phiếu	55.00%	
07/09/2023	07/09/2023	BSA	UPCOM	Phát hành cổ phiếu	2.00%	
07/09/2023		DMN	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
08/09/2023	25/12/2023	PHR	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1950/cp)	19.50%	1,950
08/09/2023	16/10/2023	C22	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
08/09/2023	26/09/2023	PSW	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (900/cp)	9.00%	900
08/09/2023	08/09/2023	PDV	UPCOM	Phát hành cổ phiếu	38.50%	
08/09/2023		SD5	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		

**Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.

**Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới**

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

**Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2023 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.